

Bản án số: 78/2019/HSST
Ngày 28/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Long

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đàm Thị Kim Thanh

2. Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm- thành phố Hà Nội, tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên - kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2019/HSST ngày 24/05/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/QĐXXST-HS ngày 4/6/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/QĐ-HSST, ngày 25/6/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh H, sinh 1973. HKTT: Thôn T, xã D, huyện G, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/12. Bó: Nguyễn Khắc T (chết). Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh 1955. Gia đình có 3 anh chị em bị cáo là con thứ 1. Chồng: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965. Có 03 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2003. TATS: không.

Bắt quả tang ngày 23/01/2019. Thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 26/01/2019. Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 26/03/2019.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 23/01/2019, khi H đang ở nhà tại thôn Trung, Dương Hà thì có Vũ Văn Khương sinh 1981 ở Chính Trung, Châu Quỳ, Gia Lâm và Đinh Việt An sinh 1995 ở Huy Thượng, Phù Yên, Sơn La đến. Khương mua số Lô đơn 44,49,94 mỗi số 20 điểm; số 22,57,75,87,78 mỗi số 10 điểm và số Đề là 66,22,55,68,86 x 50.000đ. H viết các số đề vào trong bảng và cấp đưa cho Khương và nhận số tiền 2.780.000 đồng từ Khương. Tiếp đó Đinh Việt An mua của H số

Lô 08,36 mỗi lô 50 điểm, 43x10 điểm và các số đề 18,81,36 mỗi số 50.000 đồng, H viết các số đề An mua vào bảng và ra cấp đưa cho An. Khi An đang trả cho H số tiền 2.680.000 thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Quá trình điều tra xác minh, ngày 23/01/2019 Nguyễn Thị Thanh H đã bán số lô, số đề cho Khương và An với số tiền 5.460.000 đồng và những người khác không biết tên, tuổi, địa chỉ với số tiền là 8.038.000 đồng. Tổng số tiền H bán lô, đề là 13.498.000 đồng (trong đó tiền “Đề” là 3.425.000 đồng, Lô xiên là 160.000 đồng, Lô đơn là 9.913.000 đồng).

H khai nhận đã bán số Lô, số Đề được khoảng 1 tuần và chịu trách nhiệm thanh toán tiền thắng thua với khách. H quy định cách chơi và thanh toán tiền với khách như sau: Khách sẽ chọn mua số Lô, số Đề bất kì từ 00 đến 99 với số tiền tùy ý. Nếu số Đề khách mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt (kết quả số số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày) thì sẽ thắng và được trả gấp 80 lần số tiền mà họ mua số đó (1 x 80). Đối với số “Lô đơn” mà người chơi mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả số số kiến thiết miền Bắc trong ngày thì người chơi sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đã mua (1 điểm x 80), 01 điểm Lô người chơi phải trả cho H 23.000 đồng. Đối với Lô xiên 2, khách mua 01 điểm thì phải trả cho H 10.000 đồng; Nếu 02 số Lô khác nhau mà khách mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả số số miền Bắc trong ngày thì người mua được trả gấp 10 lần số tiền đã mua. Đối với Lô xiên 3, khách mua 01 điểm lô xiên 3 thì phải trả cho H 10.000 đồng; Nếu ba số Lô khác nhau mà khách mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả số số kiến thiết miền Bắc trong ngày thì người chơi được gấp 40 lần số tiền đã mua. Đối với Lô xiên 4 khách mua 01 điểm Lô xiên 4 thì phải trả cho H 10.000 đồng; Nếu bốn số Lô khác nhau mà khách mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả số số kiến thiết miền Bắc trong ngày thì người chơi được gấp 100 lần số tiền đã mua.

Tại bản Kết quả giám định số 1278/KLGD-PC09(Đ4) ngày 04/3/2019 kết luận chữ viết, chữ số trên mẫu cần giám định (kí hiệu A1 đến A3) với chữ viết và chữ số đúng tên Nguyễn Thị Thanh H trên mẫu so sánh (từ M1 đến M5) là do cùng một người viết ra.

Đối với lời khai của H về việc bán số Lô, số Đề được khoảng 1 tuần thì ngoài lời khai của H, không có tài liệu nào khác chứng minh.

Đối với Vũ Văn Khương và Đinh Việt An là người mua số Lô, số Đề của H này 23/01/2019, xét hành vi của An và Khương chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Gia Lâm quyết định mức xử phạt hành chính đối với Khương và An.

Đối với những người đã mua số Lô, số Đề của H ngày 23/01/2019 nhưng H không biết tên, địa chỉ. Do vậy Cơ quan điều tra - Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 71/CT/VKS ngày 16/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố Nguyễn Thị Thanh H phạm tội “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thanh H thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo khai ngày 23/01/2019 đã bán số lô, số đề cho Khương và An với số tiền 5.460.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. H cũng thừa nhận ngoài bán cho Khương và An thì trước đó bán cho những người khác không biết tên, tuổi, địa chỉ với số tiền là 8.038.000 đồng. Tổng số tiền H bán lô, đề là 13.498.000 đồng, trong đó tiền “Đề” là 3.42.000 đồng, Lô xiên là 160.000 đồng, Lô đơn là 9.913.000 đồng. Bị cáo bán số lô đề cho các con bạc và tự qui định cách chơi và chịu trách nhiệm trả thưởng. Bị cáo thừa nhận do mục đích háo hức nên bán thêm số lô, đề để có thêm thu nhập. Trước ngày bị bắt thì có bán số lô, đề được 1 tuần nhưng lưu giữ giấy tờ. Ngày 23/01/2019, bị cáo bán số lô, đề như đã nêu trên, chưa được thu lời thì bị bắt giữ. Bị cáo đã giao nộp cho cơ quan điều tra tổng số tiền là 13.498.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm sau khi luận tội, nêu hành vi của bị cáo bán số lô, đề cho các con bạc trong ngày 23/01/2019 với số tiền 13.498.000 đồng (Mười ba triệu, bốn trăm chín mươi tám nghìn đồng), đủ cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhưng số tiền phạm tội tương đối lớn, bản thân bị cáo khai nhận đã bán số lô đề được khoảng 1 tuần, hành vi là nghiêm trọng vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 (nhân thân chưa tiền án tiền sự) Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 BLTTHS 2015, xử phạt: Nguyễn Thị Thanh H từ 10 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Số tiền 13.498.000 đồng, dùng vào phạm tội cho tịch thu sung công.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 23/01/2019, bị cáo Nguyễn Thị Thanh Hương đã bán số lô, số đề cho Vũ Văn Khương và Đinh Việt An với số tiền 5.460.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra trước khi bị bắt thì trong ngày 23/01/2019, H còn bán số lô, đề cho những người khác không biết tên, tuổi, địa chỉ với số tiền là 8.038.000 đồng. Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể trật tự công cộng, công tác quản lý hành chính của cơ quan quản lý nhà nước được luật hình bảo vệ. Bị cáo vì mục đích tư lợi cá nhân thực hiện tội phạm. Nhưng xét thấy bị cáo phạm tội có mức độ, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân chưa tiền án tiền sự, nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy xem xét cho bị cáo được hưởng mức án trong khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS, xử lý vật chứng vụ án: Số tiền 13.498.000 đồng, dùng vào phạm tội cho tịch thu sung công.

[6] Đối với Vũ Văn Khương và Đinh Việt An tham gia đánh bạc dưới 05 triệu đồng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử hành chính về hành vi đánh bạc do vậy cơ quan Công an không xử lý hình sự là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Căn cứ các nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 BLHS Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336 BLTTHS 2015.

Xử phạt Nguyễn Thị Thanh H 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 20 tháng tính từ khi tuyên án. Giao các bị cáo H cho chính quyền UBND xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội nơi bị cáo cư trú theo dõi giáo dục trong thời hạn thử thách.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 BLHS: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo..

Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015. Vật chứng vụ án: Tịch thu sung công số tiền 13.498.000 đồng (Mười ba triệu, bốn trăm chín mươi tám nghìn đồng). Hiện vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo biên lai thu tiền số 1419 ngày 28 tháng 5 năm 2019.

2- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Án xử công khai sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- UBND pH, xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Long

